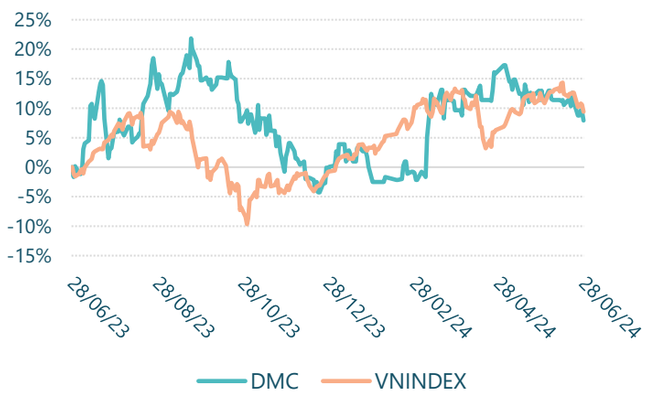
CTCP Xuất nhập khẩu Y tế Domesco (HSX: DMC)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	62,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.5%	**-1.6%**	**10.7%**

Sàn giao dịch	HSX
Khoảng giá 52 tuần	55,000 - 70,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	2,153
Số lượng CPLH (CP)	34,727,465
KLGD BQ 20 phiên (CP)	3,200
Sở hữu nước ngoài	56.5%
Beta	(0.23)
EPS	5,629
P/E	11.0

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q2/24

462

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 43.0 | 10.2%

YoY: ▲ 62.0 | 15.4%

Nợ/VCSH

Q2/24

30.3%

YoY: +/-▲ 9.3%

LN gộp

Q2/24

107

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 9.50 | 9.4%

YoY: ▲ 14.1 | 14.8%

ROE (TTM)

Q2/24

13.4%

YoY: +/-▲ 0.9%

LN trước thuế

Q2/24

65.1

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 13.9 | 27.2%

YoY: ▲ 5.40 | 9.1%

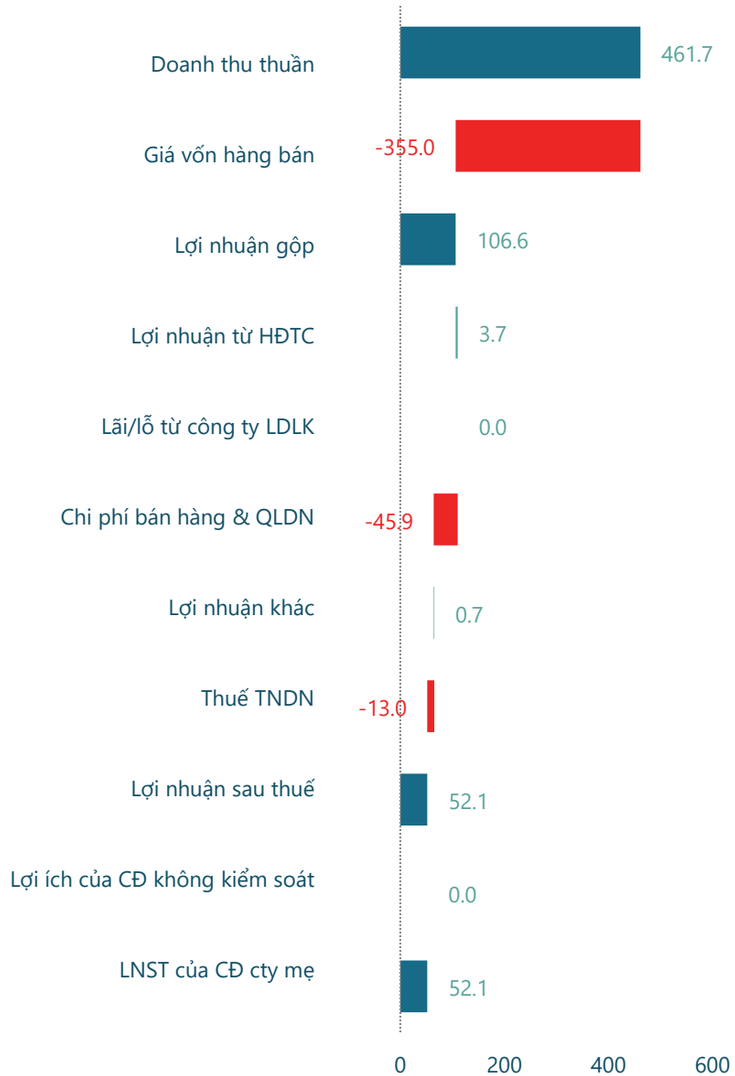
ROA (TTM)

Q2/24

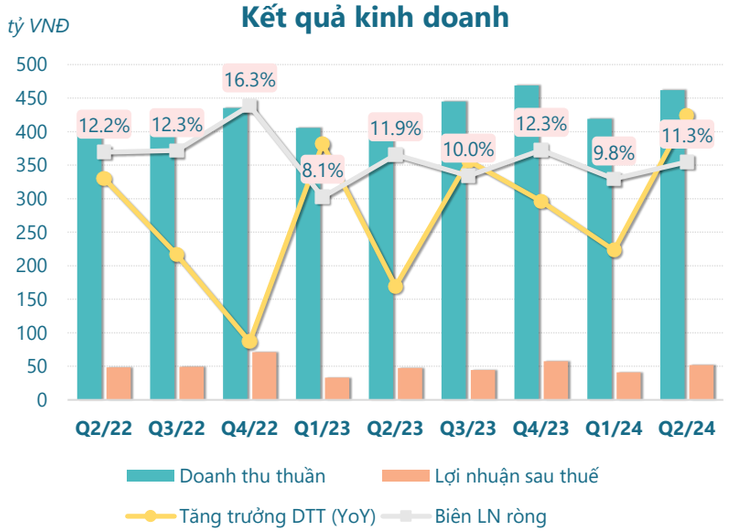
10.4%

YoY: +/-▲ 0.2%

Kết quả kinh doanh Q2/24



Kết quả kinh doanh



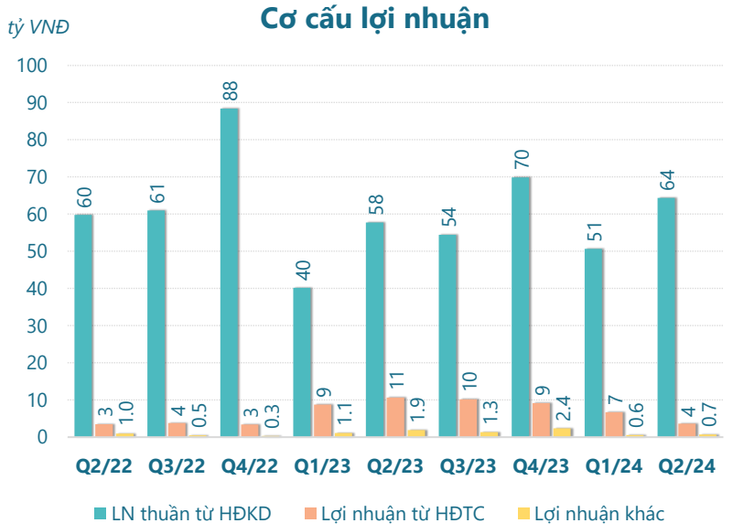
Kết quả kinh doanh của **DMC** quý II năm 2024, doanh thu thuần đạt **461.7 tỷ đồng** tăng thêm **15.5%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 52.08 tỷ đồng**, **tăng trưởng 9.16%** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **881.0 tỷ đồng** cao hơn 9.44% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 93.00 tỷ đồng** cao hơn 14.8% so với cùng kỳ năm trước.

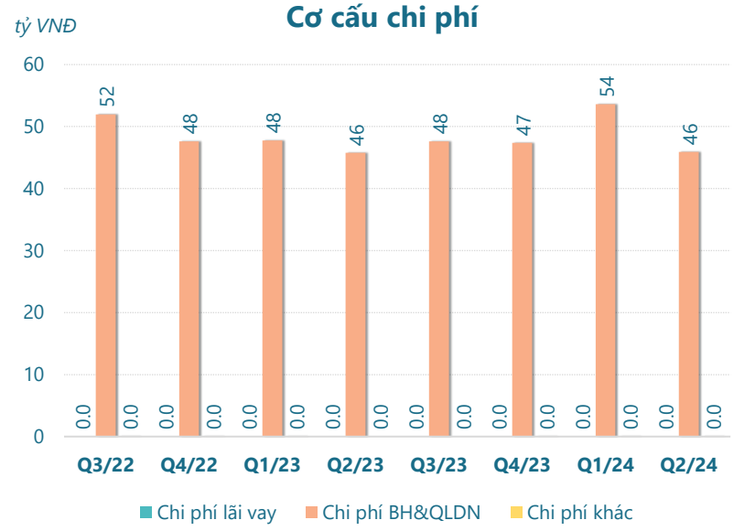
Tại quý II năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 64.39 tỷ đồng**, tăng thêm 27.1% so với kỳ trước và cao hơn 11.6% so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lãi 3.65 tỷ đồng**, giảm đi 45.6% so với kỳ trước và thấp hơn 65.7% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **lãi 0.73 tỷ đồng**, tăng thêm 30.4% so với kỳ trước và thấp hơn 62.4% so với cùng kỳ năm trước.

Cơ cấu lợi nhuận



Cơ cấu chi phí



Tại quý II, chi phí lãi vay bằng **0.00 tỷ đồng** không đổi so với kỳ trước và bằng so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **45.90 tỷ đồng** giảm đi 14.3% so với kỳ trước và cao hơn 0.26% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.00 tỷ đồng** giảm đi 100.0% so với kỳ trước và bằng so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Xuất nhập khẩu Y tế Domesco (HSX: DMC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q1/24	Thay đổi QoQ	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**462**	**419**	**10.2%**	**400**	**15.4%**	**881**	**805**	**9.4%**
Giá vốn hàng bán	355	322	10.3%	307	15.6%	677	633	6.9%
Lợi nhuận gộp	107	97.5	9.4%	92.9	14.8%	204	172	18.7%
Doanh thu HĐTC	6.90	8.21	-16.0%	11.6	-40.5%	15.1	21.7	-30.5%
Chi phí TC	3.25	1.50	116%	1.01	221%	4.74	2.31	106%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	27.1	32.7	-17.2%	24.9	8.8%	59.8	54.5	9.8%
Chi phí QLDN	**18.8**	**20.9**	**-10.0%**	**20.9**	**-10.0%**	**39.7**	**39.1**	**1.6%**
LN thuần từ HĐKD	64.4	50.7	27.0%	57.7	11.6%	115	97.9	17.5%
Lợi nhuận khác	**0.73**	**0.56**	**30.7%**	**1.94**	**-62.3%**	**1.30**	**3.02**	**-57.2%**
LN trước thuế	65.1	51.2	27.2%	59.7	9.1%	116	101	15.3%
Lợi nhuận sau thuế	**52.1**	**41.0**	**27.0%**	**47.7**	**9.2%**	**93.0**	**80.7**	**15.3%**
LNST của CĐ cty mẹ	**52.1**	**41.0**	**27.0%**	**47.7**	**9.2%**	**93.0**	**80.7**	**15.3%**

